

Số: /KH-UBND

Kiên Hải, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

Thực hiện Kế hoạch số 228-KH/TU ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 246-KH/TU ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư;

Căn cứ Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang về Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Ủy ban nhân dân đặc khu Kiên Hải ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Chỉ thị số 37-CT/TW, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đặc khu.

b) Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và người dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao trình độ, thu nhập và chất lượng đời sống của người dân đặc khu.

c) Xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình thực hiện và trách nhiệm của các ban, ngành, địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW; bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

2. Yêu cầu

a) Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bám sát nội dung, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm nêu tại Chỉ thị số 37-CT/TW; bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn, đặc thù phát triển kinh tế - xã hội của đặc khu; triển khai đồng bộ, hiệu quả, thiết thực và khả thi.

b) Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong tổ chức thực hiện; phân công nhiệm vụ cụ thể, gắn với lộ trình thực hiện, sản phẩm đầu ra và cơ chế theo dõi, đánh giá kết quả.

c) Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị; tăng cường phối hợp giữa các ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong triển khai thực hiện; bảo đảm bố trí và huy động nguồn lực theo quy định. Việc tổ chức thực hiện phải toàn diện, đồng thời có trọng tâm, trọng điểm; tăng cường kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ kết, tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện.

III. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2030

1. Chỉ tiêu chung: Phân đầu đảm bảo nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2026-2030 theo hướng gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội; phân đầu đạt tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80% theo chỉ tiêu nghị quyết nhiệm kỳ 2025-2030 của Đảng ủy đặc khu.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Năm 2026 phân đầu đạt tỷ lệ 72% tỷ lệ lao động qua đào tạo.
- Năm 2027 phân đầu đạt tỷ lệ 74% tỷ lệ lao động qua đào tạo.
- Năm 2028 phân đầu đạt tỷ lệ 76% tỷ lệ lao động qua đào tạo.
- Năm 2029 phân đầu đạt tỷ lệ 78% tỷ lệ lao động qua đào tạo.
- Năm 2030 phân đầu đạt tỷ lệ 80% tỷ lệ lao động qua đào tạo.
- Hằng năm phối hợp với các Trường nghề và các đơn vị có liên quan tổ chức ít nhất 04 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn với số lượng là 120 học viên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao dân trí và đời sống của người dân đặc khu.

a) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 37-CT/TW và Hướng dẫn số 67-HD/BTGTW ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn đặc khu; lồng ghép nội dung thực hiện vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của các cấp, các ngành.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; về yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn của đặc khu; về tác động của biến đổi khí hậu, chuyển đổi số và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến sản xuất nông nghiệp và việc làm khu vực nông thôn. Tăng cường giới thiệu, quảng bá và nhân rộng các mô hình đào tạo nghề hiệu quả, các điển hình tiên tiến sau học nghề gắn với khởi nghiệp, phát triển sản xuất.

c) Đổi mới và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, vận động; đẩy mạnh truyền thông trên nền tảng số, cổng thông tin điện tử của đặc khu, hệ thống thông tin cơ sở và các nền tảng mạng xã hội và phương tiện truyền thông số; tăng cường

ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao tương tác giữa chính quyền với người dân nhằm truyền tải kịp thời, đầy đủ các nội dung của Chỉ thị và chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện.

d) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền địa phương; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong việc chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

a) Các ban, ngành đặc khu xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 37- CT/TW; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình, nguồn lực và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

b) Hằng năm và giai đoạn 2026-2030 xây dựng, phê duyệt kế hoạch phối hợp với các trường, các đơn vị có liên quan tổ chức các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn phù hợp với nhu cầu thị trường lao động, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đặc khu, nhu cầu học nghề và việc làm của người dân; gắn đào tạo nghề với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, phát triển du lịch nông thôn và các ngành nghề truyền thống.

c) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm cho lao động nông thôn; ưu tiên chính sách đào tạo nghề cho lao động thuộc diện đối tượng chính sách, người có công, dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người bị thu hồi đất, thanh niên và người cao tuổi còn khả năng lao động có nhu cầu tham gia thị trường lao động.

d) Tổ chức đào tạo nghề theo hướng mở, linh hoạt, phù hợp đặc điểm địa phương và người học; đẩy mạnh các hình thức vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn; ứng dụng chuyển đổi số trong đào tạo nhằm từng bước hình thành lực lượng lao động nông nghiệp có kỹ năng số và trình độ nghề nghiệp cao.

đ) Nâng cao chất lượng công tác tư vấn học nghề, việc làm; tập trung đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực nông thôn đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ; thích ứng với quá trình đô thị hóa, già hóa dân số và biến đổi khí hậu; góp phần xây dựng nông thôn văn minh, hiện đại.

e) Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” của Chính phủ gắn với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030.

g) Triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể về đào tạo nông dân số, nông dân chuyên nghiệp và đội ngũ quản trị hợp tác xã hiện đại của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Trong đó, xây dựng cơ chế đào tạo nghề, phát triển đội ngũ xã viên, nông dân có trình độ chuyên môn, năng lực quản trị và khả năng tham gia chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản.

h) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật đào tạo nghề cho lao động nông thôn; nâng cao tính tự chủ của cơ sở đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong việc tự kiểm tra, giám sát.

3. Bảo đảm nguồn lực nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn

a) Bảo đảm các điều kiện hoạt động của cơ sở đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với việc thực hiện đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp khi triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

b) Phối hợp các cơ sở đào tạo nghề cho lao động nông thôn lựa chọn nghề phù hợp, đảm bảo chất lượng đào tạo nghề, nhất là các nghề gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, với công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

c) Vận động tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, khuyến khích tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phát triển cơ sở đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

4. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn

a) Chú trọng chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo yêu cầu của thị trường lao động và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bảo đảm nội dung đào tạo thiết thực, dễ áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Lồng ghép các nội dung về đạo đức nghề nghiệp, an toàn vệ sinh lao động, pháp luật, kỹ năng kinh doanh, khởi nghiệp, kỹ năng mềm, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

b) Mở rộng các hình thức đào tạo nghề theo hướng mở, linh hoạt, phù hợp với đặc điểm địa phương và nhu cầu người học; gắn đào tạo với tổ chức sản xuất, thực hành, thực tập tại doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng ở những ngành, nghề phù hợp với lợi thế của địa phương; gắn đào tạo nghề với học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập khu vực nông thôn.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đào tạo nghề; đẩy mạnh số hóa tài liệu, học liệu, chương trình đào tạo, tạo điều kiện để người lao động tự nghiên cứu, tự học, nâng cao kỹ năng nghề và khả năng thích ứng với thị trường lao động trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các ban, ngành, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ trong Kế hoạch có trách nhiệm chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan; đồng thời huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội đặc khu

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hàng năm tham mưu UBND xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong phạm vi quản lý; tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về học nghề, tạo việc làm và phát triển kinh tế bền vững; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan chủ trì để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân đặc khu theo quy định.

2. Phòng kinh tế

- Tham mưu UBND đặc khu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch hỗ trợ, phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm trên địa bàn; phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện kinh phí sử dụng, quyết toán theo quy định.

3. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị

- Chủ động, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, vận động, tư vấn về học nghề và tạo việc làm cho đoàn viên, hội viên và nhân dân

4. Trung tâm dịch vụ tổng hợp

- Phối hợp với các ngành có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền nội dung kế hoạch, các chính sách về lĩnh vực đào tạo nghề, giải quyết việc làm rộng rãi trên hệ thống truyền thanh.

5. Các trường THCS & THPT trên địa bàn

- Nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục, hướng nghiệp trong các trường để học sinh có ý thức và nhận thức vấn đề học nghề, từ đó lựa chọn cho mình một nghề phù hợp theo năng lực của bản thân.

6. Ban nhân dân các ấp

Tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, nhà nước về đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện chính sách dạy nghề ở địa phương.

- Phối hợp khảo sát, điều tra thông tin người lao động trên địa bàn đảm bảo, chính xác và kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị báo cáo về UBND đặc khu (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để được hướng dẫn, kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT tỉnh An Giang;
- CT và các PCT.UBND đặc khu;
- UB MTTQ VN và các tổ chức chính trị đặc khu;
- Phòng Kinh tế đặc khu;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp;
- Các trường có cấp THCS & THPT trên địa bàn;
- Ban nhân dân các ấp;
- Lưu: VT, PVHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Minh Trị